

Bản án số **219/2019/HS-PT**

Ngày: 28/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Dương Thị Hồng Minh**

- *Các Thẩm phán:*

Ông Trần Hoài Sơn

Ông Nguyễn Tấn Anh

- *Thư ký phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Na** - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà:*
Ông Lương Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 171/2019/TLPT-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo Y Aly N do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 112 /2019/HSST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo bị kháng nghị: **Y Aly N**, sinh ngày: 02/01/1992 tại Đăk Lăk; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H B, xã H, huyện N, tỉnh Đăk Lăk; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Ê Đê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Cha: Y Yun N (s); Mẹ: H' Ling N (s); Vợ là H' Blion N và có 2 con (con lớn sinh năm 2015; con nhỏ sinh năm 2017).

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa:** Bà Trần Thị Thùy V - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Đà Nẵng, bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 03/01/2019, sau khi đã sử dụng bia rượu tại phòng trọ của anh Nguyễn Bá Đ, Y Aly N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76F6-5192 chở phía sau anh Mai K đi từ trong kiệt 166 ra đường B, P. B, Q. C, TP.Đà Nẵng. Khi ra đến đường B thì Y Aly N điều khiển xe mô tô chuyển hướng rẽ trái đi ngược chiều trên phần đường có chiều xe chạy theo hướng Đà Nẵng - Huế. Sau đó, Y Aly N điều khiển xe mô tô đi chéo ngược chiều vào ngã ba đường B -

Q để đi sang phần đường có chiều xe chạy theo hướng Huế - Đà Nẵng. Cùng lúc này, anh Nguyễn Kim L đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43F1-35810 lưu thông trên làn đường dành cho xe ô tô và mô tô thuộc phần đường có chiều xe chạy theo hướng Đà Nẵng - Huế. Khi anh L điều khiển xe mô tô đi vào ngã ba đường B - Q thì xe mô tô của Y Aly N điều khiển cũng đang đi vào ngã ba. Lúc này, anh L điều khiển xe mô tô sang làn đường dành cho xe ô tô để tránh va chạm nhưng do Y Aly N không phát hiện thấy xe mô tô của anh L đi đến nên vẫn giữ nguyên tốc độ đi thẳng, chắn ngang trên làn đường dành cho xe ô tô và mô tô nên xe mô tô do anh L điều khiển đã tông vào phía trước bên trái xe mô tô do Y Aly N điều khiển làm hai xe mô tô cùng những người ngồi trên xe là anh L, anh K và Y Aly N bị ngã xuống đường. Hậu quả anh L bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện quận Liên Chiểu nhưng đã tử vong. Còn anh K và Y Aly N bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đà Nẵng.

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 02/GĐ-PY ngày 14/8/2018 của Trung tâm Pháp y TP. Đà Nẵng kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Kim L là đa chấn thương.

* Tại Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án số: 175/BVĐN-KHTH ngày 31/01/2019 của Bệnh viện Đà Nẵng đối với Y Aly N xác định: Đo nồng độ cồn trong máu kết quả Ehanol: 50.4 mmol/L. (*Quy đổi: $50,4 \times 4,608 = 232,2 \text{ miligam/100 mililít máu}$*)

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 112/2019/HSST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định: Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; **Xử phạt:** Bị cáo **Y Aly N 02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30** (ba mươi) tháng. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án (ngày 15.10.2019).

Giao bị cáo Y Aly N cho UBND xã H, huyện N, tỉnh Đắk Lắk, nơi bị cáo cư trú để theo dõi giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương để theo dõi, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Y Aly N thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 06/11/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03 /QĐ-VKS-ST với nội dung: Đề nghị TAND thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa bản án sơ thẩm số 112/2019/HSST ngày 15/10/2019 của TAND quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, tăng thời gian thử thách đối với bị cáo Y Aly N theo đúng qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Về thủ tục: Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng nghị và trong thời hạn nên đảm bảo hợp lệ. Về nội dung: Đối với Quyết định kháng

ng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng là có căn cứ do đó đề nghị HĐXX chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng ,căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ Luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm, tăng thời gian thử thách đối với bị cáo Y Aly N.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: thống nhất với quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, đề nghị HĐXX tăng thời gian thử thách đối với bị cáo là đúng qui định của pháp luật.

Bị cáo Y Aly N không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Y Aly N khai nhận: Khoảng 22h45 ngày 03/01/2019 tại ngã ba đường B - Q thuộc P. B, Q. C, TP. Đà Nẵng, Y Aly N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76F6-5192 chở anh Mai K phía sau, mà trong máu có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định (232,2 miligam/100 mililit máu, so với mức quy định của pháp luật là 50 miligam/100 mililit) điều khiển xe mô tô đi chéo ngược chiều vào ngã ba tại phần đường cấm đi ngược chiều trên đoạn đường có giải phân cách cố định, không quan sát, không giảm tốc độ và nhường đường cho các xe mô tô đi trên phần đường có chiều xe chạy theo hướng Đà Nẵng - Huế nên xe mô tô của bị cáo đã chắn ngang làn đường dành cho xe mô tô và ô tô dẫn đến xe mô tô BKS 43F1-35810 do anh Nguyễn Kim L điều khiển lưu thông trên phần đường có chiều xe chạy theo hướng Đà Nẵng - Huế của đường B tông vào phía trước bên trái xe mô tô của bị cáo, mặc dù trước đó anh L đã điều khiển xe sang làn đường dành cho xe ô tô để tránh va chạm. Hậu quả anh L bị thương nặng được đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong, Y Aly N bị thương nặng phải điều trị, còn anh K bị thương nhẹ. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 112/2019/HS-ST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Y Aly N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát thì thấy: Mặc dù đã sử dụng rượu bia, có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, đi chéo ngược chiều vào ngã ba tại phần đường cấm đi ngược chiều trên đoạn đường có giải phân cách cố định, không quan sát, không giảm tốc độ và nhường đường nên đã gây tai nạn. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, lỗi chính trong vụ án thuộc về bị cáo. Do đó, đối với bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo cùng với gia đình đã khắc phục thiệt hại và được đại diện gia đình người bị hại bà Trần Thị Thanh Tuyên có đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt,

đang sinh sống tại vùng kinh tế khó khăn thuộc tỉnh Đắk Lắk; bản thân là dân tộc thiểu số và hiện đang là sinh viên. Mặt khác, bị hại cũng có một phần lỗi, điều khiển xe mô tô trên phần đường dành riêng cho xe ô tô, khi vào ngã ba thiếu quan sát, không giảm tốc độ. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng có tác dụng. Việc tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 2 năm 6 tháng tù cho hưởng án treo án là phù hợp, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên thời gian thử thách mà tòa án cấp sơ thẩm áp dụng 30 tháng là không đúng với hướng dẫn tại Điều 4 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, HĐXX chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, sửa bản án sơ thẩm, tăng thời gian thử thách đối với bị cáo Y Aly N theo đúng qui định là 5 (năm) năm và thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trong phần quyết định của bản án, tòa án cấp sơ thẩm cũng không tuyên hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, là có thiếu sót, cần khắc phục.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐ-VKSĐN ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đối với một phần bản án sơ thẩm số 112/2019/HSST ngày 15/10/2019 của TAND quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng về việc tăng thời gian thử thách đối với bị cáo Y Aly N, sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Y Aly N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **5 (năm) năm** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Y Aly N cho UBND xã H, huyện N, tỉnh Đắk Lắk, nơi bị cáo cư trú để theo dõi, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương để theo dõi, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Y Aly N thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- PV27; PC81 công an thành phố;
- TAND quận Liên Chiểu;
- THA DS quận Liên Chiểu;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Hồng Minh